

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 3 năm 2017

**DANH SÁCH COI THI KẾT THÚC HỌC PHẦN (KỲ THI PHỤ) HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2016 - 2017**  
**KHOÁ 2016**

**( Từ ngày 27/3/2017 đến ngày 31/3/2017 )**

| STT | HỌ VÀ TÊN           |              | ĐƠN VỊ  | CHIỀU<br>THỨ HAI<br>27/3/2017 | CHIỀU<br>THỨ BA<br>28/3/2017 | CHIỀU<br>THỨ TƯ<br>29/3/2017 | CHIỀU<br>THỨ NĂM<br>30/3/2017 | CHIỀU<br>THỨ SÁU<br>31/3/2017 | GHI CHÚ   |
|-----|---------------------|--------------|---------|-------------------------------|------------------------------|------------------------------|-------------------------------|-------------------------------|-----------|
| 1   | Trịnh Hoàng         | <b>HIỆP</b>  | KINH TẾ |                               |                              |                              |                               | <b>X</b>                      | <b>1</b>  |
| 2   | Phạm Quỳnh          | <b>NHU'</b>  | KINH TẾ | <b>X</b>                      |                              |                              |                               |                               | <b>1</b>  |
| 3   | Phạm Thị Gia        | <b>TÂM</b>   | KINH TẾ |                               | <b>X</b>                     |                              |                               |                               | <b>1</b>  |
| 4   | Đào Anh             | <b>TUẤN</b>  | KINH TẾ |                               |                              | <b>X</b>                     |                               |                               | <b>1</b>  |
| 5   | Bùi Ánh             | <b>TUYẾT</b> | KINH TẾ | <b>X</b>                      |                              |                              |                               |                               | <b>1</b>  |
| 6   | Lê Thị Thu          | <b>THẢO</b>  | KINH TẾ |                               | <b>X</b>                     |                              |                               |                               | <b>1</b>  |
| 7   | Lê Xuân             | <b>THỦY</b>  | KINH TẾ |                               |                              | <b>X</b>                     |                               |                               | <b>1</b>  |
| 8   | Lưu Thị             | <b>THÚY</b>  | KINH TẾ |                               |                              |                              | <b>X</b>                      |                               | <b>1</b>  |
| 9   | Võ Thị Kim          | <b>THU'</b>  | KINH TẾ |                               | <b>X</b>                     |                              |                               |                               | <b>1</b>  |
| 10  | Lữ Xuân             | <b>TRANG</b> | KINH TẾ |                               |                              |                              |                               | <b>X</b>                      | <b>1</b>  |
| 11  | Phan Thị Huyền      | <b>TRANG</b> | KINH TẾ |                               |                              |                              | <b>X</b>                      |                               | <b>1</b>  |
|     | <b>Tổng cộng YC</b> |              | KINH TẾ | <b>2</b>                      | <b>3</b>                     | <b>2</b>                     | <b>2</b>                      | <b>2</b>                      | <b>11</b> |
|     | <b>Tổng cộng PC</b> |              |         | <b>2</b>                      | <b>3</b>                     | <b>2</b>                     | <b>2</b>                      | <b>2</b>                      | <b>11</b> |

**Tổng cộng danh sách có 11 GV.**

**Ghi chú:** Có mặt đúng giờ và trang phục theo quy định

Buổi sáng : Có mặt tại Hội trường B lúc 7h00

Buổi chiều : Giờ thi chính thức 13h (các GV có mặt lúc 12h30)

Giờ thi chính thức 15h (các GV có mặt lúc 14h30)

Nếu GV bận việc riêng thì phải tự nhờ GV khác coi thi thay và phải báo cụ thể bằng giấy (có ký tên của 2 GV)

rồi nộp lại cho P. Khảo thí &ĐBCL trước 2 ngày coi thi .

**TRƯỞNG KHOA**

**NGUYỄN TRỌNG NGHĨA**